

Số: 46/BC - THTBB

Thạch Bàn, ngày 25 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế,

Trường tiểu học Thạch Bàn B báo cáo kết quả thường niên năm học 2024 - 2025 như sau: (tính đến tháng 6 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG:

- Tên trường** (theo Quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Thạch Bàn B
- Địa chỉ**: Tổ 7, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Loại hình**: Công lập
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu**:

4.1. Sứ mệnh

Xây dựng trường theo mô hình “Trường học hạnh phúc” hướng đến môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên các bậc học tiếp theo.

4.2. Các giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Trách nhiệm;
- Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ;
- Trung thực - Sáng tạo;
- Công bằng - Khách quan;
- Tập trung vào kết quả và con người.

4.3. Giá trị văn hóa của nhà trường:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| - Tinh đoàn kết, hợp tác | - Sự hợp tác |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Tính sáng tạo, |
| - Lòng tự trọng, nhân ái | - Nề nếp, kỷ cương |
| - Tính trung thực, tự giác | - Vươn lên và hội nhập |



4.4. Phương châm hành động: Chất lượng là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

4.5. Tầm nhìn

Trường Tiểu học Thạch Bàn B duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

4.6. Mục tiêu:

- Chất lượng HS: đảm bảo chỉ tiêu hàng năm đề ra, có uy tín với phụ huynh học sinh.

- Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

- Đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019 vào năm 2023, xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 100% ở mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 65% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

- Danh hiệu thi đua: Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường:

Trường tiểu học Thạch Bàn B được tách ra từ Trường tiểu học Thạch Bàn và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2015. Trước đó, trường Tiểu học Thạch Bàn được tách ra từ trường Phổ thông cấp I, II xã Thạch Bàn và được thành lập từ năm 1996.

Trường nằm trên địa bàn tổ dân phố số 7 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội. Hệ thống tổ chức của nhà trường gồm: cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn. Đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, được đào tạo cơ bản, đúng chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm, tâm huyết với nghề. 100% CBGVNV được phân công đúng chuyên môn. Nội bộ nhà trường đoàn kết nhất trí, luôn quan tâm, giúp nhau cùng tiến bộ, phát huy tinh thần làm chủ, đóng góp trí tuệ trong hoạt động của nhà trường. Trong quá trình xây dựng và trường thành, trường không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Môi trường giáo dục lành mạnh, cảnh quan sư phạm nhà trường luôn được quan tâm giữ gìn đảm bảo luôn xanh - sạch - đẹp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục. Nhiều năm liền trường liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động Tiên tiến" cấp quận.

6. Người đại diện pháp luật:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

- Điện thoại: 02432665177

- Địa chỉ Email: c1thachbanb@longbien.edu.vn



- Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

7. Tổ chức bộ máy:

7.1. Quyết định thành lập:

- Quyết định số 2343/QĐ-CTUBND ngày 23/4/2015 của UBND quận Long Biên.

7.2. Quyết định công nhận Hội đồng trường:

- Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2023 của UBND quận Long Biên về việc bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường Trường Tiểu học Thạch Bàn B - Nhiệm kỳ 2025-20230

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường: Theo quyết định số 118/QĐ-THTBB ngày 07/10/2024.

7.4. Quyết định BGH:

- Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thu Hương (theo quyết định số 1846/QĐ-CTUBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 0948.234.962

+ Địa chỉ Mail: clthachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Phó bí thư chi bộ - Chủ tịch công đoàn - Phó hiệu trưởng: Trần Thị Bích Diệp (theo quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 039.596.9789

+ Địa chỉ Mail: clthachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Phó hiệu trưởng: Đỗ Thanh Hương (theo quyết định số 5369/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của Chủ tịch UBND quận Long Biên)

+ Điện thoại: 0983.928.255

+ Địa chỉ Mail: clthachbanb@longbien.edu.vn

+ Website: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

8. Các văn bản khác:

8.1. Chiến lược phát triển nhà trường: số 01/CL-THTBB ngày 02/6/2025 về phương hướng chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học Thạch Bàn B giai đoạn 2025 – 2030 tầm nhìn đến năm 2035.

8.2. Quy chế dân chủ cơ sở (HS quy chế dân chủ)

8.3. Nghị quyết của hội đồng trường: (HS hội đồng trường)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN : Số liệu tại thời điểm thống kê: tháng 6 năm 2025)

1. Thông tin về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thành phần	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	01	0	
Phó hiệu trưởng	02	02	0	02	0	
Giáo viên (BC+HĐ)	48	47	02	42	04	
Nhân viên (BC+HĐ)	04	04	0	04	0	
Nhân viên bảo vệ	04	0	0	04	0	
Nhân viên lao công	03	03	0	03	0	
Tổng	62	57	02	56	04	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Diện tích trường:

Diện tích sử dụng: 10006 m²

Trung bình HS/lớp: 40 HS/lớp

2. Cơ cấu khối công trình:

Tên khối công trình	Năm học 2024 - 2025
1. Khối phòng Hành chính quản trị	
Hiệu trưởng	48 m ²
Phó Hiệu trưởng 1	24 m ²

Phó Hiệu trưởng 2	24 m ²
Văn phòng	48 m ²
P. Công đoàn	24 m ²
Bảo vệ 1	6 m ²
Bảo vệ 2	6 m ²
Khu VS GV, CB, NV	64 m ²
2. Khối phòng học tập	
Phòng học	31 phòng
Âm nhạc	57 m ²
Mĩ thuật	79 m ²
Khoa học - Công nghệ	79 m ²
Tin học 1	79 m ²
Tin học 2	79 m ²
Tiếng Anh 1	79 m ²
Tiếng Anh 2	57m ²
3. Khối phòng hỗ trợ học tập	
Thư viện	213 m ²
P. Thiết bị giáo dục	50 m ²
P. Tư vấn học đường và hỗ trợ GD HS khuyết tật học hòa nhập	26 m ²
P. Đội thiếu niên	48 m ²
P. Truyền thống	48 m ² 50
4. Khối phụ trợ	
Phòng họp 1	79 m ²
Phòng họp 2	110 m ²
Phòng nghỉ GV 1	24 m ²
Phòng nghỉ GV 2	24 m ²

Phòng nghỉ GV 3	24 m ²
P. y tế trường học	24 m ²
Phòng chuyên môn 1	48 m ²
Phòng chuyên môn 2	48 m ²
Khu để xe	1098 m ²
Khu VS HS	308 m ²
5. Khu vui chơi, TDTT	
Nhà đa năng (Nhà thể chất)	443 m ²
Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1865 m ²
6. Khu phục vụ sinh hoạt	
Nhà bếp	150 m ²
Nhà ăn	450 m ²
7. Hạ tầng kỹ thuật	
Hệ thống cấp nước sạch	Đủ
Hệ thống cấp điện	Đủ
Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đủ
Hạ tầng CNTT, liên lạc	Đủ
Khu thu gom rác thải	Đủ
Tổng số phòng	

3. Số liệu trang thiết bị dạy học

TT	Tên thiết bị	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1	Máy tính/laptop	43	142
2	Máy chiếu projector	25	0
3	Máy chiếu đa vật thể	25	0
4	Hệ thống âm thanh	36	0

5	Máy in	6	0
6	Bảng tương tác	5	0
7	Tai nghe	0	36
8	Tivi	12	1
9	Đầu ghi /camera	8 webcam	0
10	Wan/Wifi/Switch	23 wifi	0

4. Danh mục SGK:

Khối 1:

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng CB), Lê Anh Vinh (CB)	Đại học sư phạm
3	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng CB), Trần Nam Thành (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
4	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng CB), Nguyễn Thị Thán (CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Mĩ thuật	Vì sự bình đẳng	Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Thị Nhung (đồng CB)	NXB Giáo dục Việt Nam

IN IP H4

7	Giáo dục thể chất	Cánh diều	TS Đặng Ngọc Quang (Tổng chủ biên)	Đại học sư phạm
8	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy - Bùi Sỹ Tụng (đồng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh - Nguyễn Thanh Bình (đồng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam

Khối 2

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng CB), Lê Anh Vinh (CB)	Đại học sư phạm
3	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng CB), Trần Nam Thành (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
5	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng CB), Nguyễn Thị Thấn (CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
7	Mĩ thuật	Chân trời sáng tạo	Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Thị Nhung (đồng TCB)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục thể chất	Cánh diều	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Phạm Đông Đức (Chủ biên)	Đại học sư phạm

9	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy - Bùi Sỹ Tụng (đồng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh - Nguyễn Thanh Bình (đồng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam

Khối 3

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng CB), Lê Anh Vinh (CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
3	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng CB), Trần Nam Thành (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
4	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng CB), Nguyễn Thị Thấn (CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Mĩ thuật	Chân trời sáng tạo	Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Thị Nhung (đồng TCB)	NXB Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục thể chất	Cánh diều	Lưu Quang Hiệp (Tổng Chủ biên), Phạm Đông Đức (Chủ biên)	Đại học sư phạm

8	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy - Bùi Sỹ Tụng (đồng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh - Nguyễn Thanh Bình (đồng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
9	Tiếng Anh	wonderful word	Nguyễn Thu Lệ Hằng (chủ biên)	Đại học sư phạm
10	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (TCB), Đặng Văn Nghĩa (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
11	Tin học	Cánh diều	Hồ Sỹ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
12	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (TCB), Đặng Văn Nghĩa (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh

Khối 4

TT	Môn	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng CB), Lê Anh Vinh (CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
3	Khoa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (TCB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (TCB phần Lịch sử) Đào Ngọc Hùng (TCB phần Địa lí)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Ngoại ngữ	wonderful word	Nguyễn Thu Lệ Hằng (chủ biên)	Đại học sư phạm

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
TẠCH

6	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (TCB), Đặng Văn Nghĩa (CB)	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh
7	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Mĩ thuật	Chân trời sáng tạo	Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Thị Nhung (đồng TCB)	NXB Giáo dục Việt Nam
9	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy - Bùi Sỹ Tụng (đồng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh - Nguyễn Thanh Bình (đồng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
10	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	Nguyễn Thị Toan (Tổng CB), Trần Nam Thành (CB)

Khối 5

TT	Môn	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng CB), Lê Anh Vinh (CB)	Đại học sư phạm
3	Khoa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (TCB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Lịch sử và địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (TCB phần Lịch sử) Đào Ngọc Hùng (TCB phần Địa lí)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Ngoại ngữ	wonderful word	Nguyễn Thu Lệ Hằng (chủ biên)	Đại học sư phạm
6	Công nghệ	Kết nối tri thức	Lê Huy Hoàng (TCB),	Đại học sư phạm

		với cuộc sống	Đặng Văn Nghĩa (CB)	TP Hồ Chí Minh
7	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đỗ Thị Minh Chính (Tổng CB kiêm CB)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Mĩ thuật	Chân trời sáng tạo	Nguyễn Xuân Tiên, Nguyễn Thị Nhung (đồng TCB)	NXB Giáo dục Việt Nam
9	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy - Bùi Sỹ Tụng (đồng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh - Nguyễn Thanh Bình (đồng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
10	Tin học	Cánh diều	Hồ Sỹ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
11	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	Nguyễn Thị Toan (Tổng CB), Trần Nam Thành (CB)

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2016, công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022 theo Quyết định 676/QĐ-UBND ngày 21/02 /2022 của UBND thành phố Hà Nội

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

1. Kết quả tuyển sinh:

Khối	TSHS	TBHS/lớp	Số HS học 2 buổi/ngày	Nam	Nữ	Dân tộc	HSKTT	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến
1	244	41	244	124	120	8	02	9	3
2	253	42	253	118	135	8	0	20	9
3	234	39	234	111	123	6	1	10	7
4	260	37	260	132	128	5	0	11	11

5	224	37	106	118	106	7	2	7	5
Tổng	1215	196	1215	603	612	34	5	57	35

2. Đánh giá chất lượng HS (năm học 2024 - 2025)

Khối	TSHS	Số HS được ĐG	HS được lên lớp		HS chưa HT chương trình lớp học		Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	
1	240	238	240	100	0	0	02 HSHN
2	245	245	245	100	0	0	
3	230	230	230	100	0	0	01 HSHN
4	258	358	258	100	0	0	
5	223	221	223	100	0	0	02 HSHN
Tổng	1196	1192	1196	100	0	0	

3. HS hoàn thành chương trình tiểu học: 223HS - 100%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán	Thực hiện	Ghi chú
A	B	1	2	3
	TỔNG CỘNG	9,685,499	9,685,499	
A	NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC			
I	KINH PHÍ THỰC HIỆN TỰ CHỦ	9,685,499	9,685,499	
1	Quỹ tiền lương			
	<i>Thanh toán cá nhân</i>			
6000	Tiền lương	2,900,991	2,900,991	
6050	Tiền công	271,412	271,412	

6100	Phụ cấp lương	1,693,680	1,693,680	
6300	Các khoản đóng góp	844,054	844,054	
2	Kinh phí chi hoạt động			
	<i>Thanh toán cá nhân</i>			
6250	Phúc lợi tập thể	201,150	201,150	
6400	Chênh lệch Thu Chi	97,488	97,488	
	<i>Nghiệp vụ chuyên môn</i>			
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	287,996	287,996	
6550	Vật tư văn phòng	2,375,677	2,375,677	
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	51,445	51,445	
6650	Hội nghị	4,500	4,500	
6700	Công tác phí	5,400	5,400	
6750	Chi phí thuê mướn	488,468	488,468	
6900	Sửa chữa TX tài sản	133,478	133,478	
7000	Chi phí nghiệp vụ CM	283,730	283,730	
7050	Mua, bảo trì phần mềm	19,590	19,590	
	<i>Các khoản chi khác</i>			
7750	Chi khác	26,450	26,450	
B	CÁC KHOẢN THU TẠI ĐƠN VỊ			
1	Học 2 buổi/ngày	1,061,674	1,061,674	
2	Chăm sóc bán trú	1,773,932	1,773,932	
3	Trang TB CSVC BT	82,614	82,614	
4	Tiếng Anh liên kết	3,670,671	3,670,671	
5	STEM	285,038	285,038	
6	Tiền ăn Bán trú	4,827,520	4,827,520	
7	Quỹ Đội	27,587	27,587	
8	Tiền nước uống HS	147,409	147,409	
9	Tiền điện điều hòa			
10	Tiền CSSKBD (BHYT)	762,128	762,128	
11	Kỹ năng sống, câu lạc bộ			

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Công tác phổ cập

- Phổ cập tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.
- 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học
- Phối hợp cùng phường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ.

2. Kết quả các cuộc thi

2.1. Các cuộc thi của học sinh:

* Các cuộc thi chính thức:

+ 06 HS đạt giải Cuộc thi Olympic Tiếng Anh cấp Quận (01 giải Nhì; 04 giải Ba; 01 giải Khuyến khích).

+ Giải Ba “Giao lưu Chinh phục ROBOMINI” cấp Quận;

+ Cuộc thi Viết và Bình chọn "Trường học hạnh phúc" của BGD tổ chức: đạt 02 giải Triển vọng.

+ Giải thể thao học sinh cấp Quận: đạt 02 giải Nhất; 05 giải Nhì; 01 giải Ba.

+ Giải thể thao học sinh cấp Thành phố: 02 huy chương Vàng; 03 huy chương Đồng.

+ Vẽ tranh Em yêu Long Biên Hà Nội: đạt 01 giải Ba.

* Các cuộc thi tự nguyện:

+ Trạng nguyên Tiếng Việt:

. Cấp Quận: 19 giải Nhất, 37 giải Nhì, 31 giải Ba, 26 giải Khuyến khích.

. Cấp Thành phố: 04 giải Nhất, 13 giải Nhì, 13 giải Ba, 16 giải Khuyến khích.

+ Kỳ thi Olympic Quốc tế Khoa học, Toán và Tiếng Anh ASMO vòng quốc gia: 1 giải Vàng, 2 giải Bạc, 3 giải Đồng

+ Kỳ thi Olympic Toán học quốc tế TIMO vòng Quốc gia: 02 giải Vàng, 08 giải Bạc, 15 giải Đồng.

+ Kỳ thi Toán Quốc tế Kangaroo – IKMC: 01 giải Đồng, 03 giải Khuyến khích.

+ Kỳ thi Olympic Toán Quốc tế SEAMO: 01 giải Bạc

+ Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp Thành phố: 02 giải Ba

+ Chương trình giao lưu Em chăm Em giỏi tiếng Anh lần thứ nhất cấp TP:

01 giải Khuyến khích.

2.2. Kết quả các cuộc thi của GV:

*** Cấp trường:**

- Thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường đợt 1,2: có 23 GV dự thi, trong đó 18/23 tiết dạy xếp loại Giỏi; 5/23 tiết dạy xếp loại Khá, với 01 Giải Nhất, 02 Giải Nhì, 04 Giải Ba. Các tiết dạy, GV đều tích cực ứng dụng CNTT và ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực.

*** Cấp Quận:**

- Thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận: 01 GVCB lớp 2 đạt giải Ba (đ/c Lê Thị Diệu Linh), 01 GV Tin học đạt GVG cấp Quận (đ/c Phạm Thị Tiệp).

- SKKN: 06 SKKN đạt cấp Quận.

- Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3 năm 2023: phát động tới toàn thể đảng viên, CBGVNV nhà trường và lựa chọn được 05 bài dự thi nộp cấp Quận.

- Ngày hội Thể thao trong viên chức, lao động khối Giáo dục quận Long Biên năm 2025: 01 GV (đ/c Nguyễn Thị Hương) đạt giải Nhất môn bóng bàn; 01 giải Ba môn Kéo co.

- Các cuộc thi trực tuyến: 100% CBGVNV tham gia. Trong đó: Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu 95 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam”:

+ Đạt 01 giải Khuyến khích (giải Tập thể)

+ Đạt 01 giải Nhì (đ/c Hoàng Hương Huyền), 01 giải Khuyến khích (đ/c Đỗ Thanh Hương)

3. Các hoạt động ngoại khoá, GDKNS:

- Tổ chức tốt cuộc thi Liên hoan hợp xướng cấp trường

- Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe

- Tổ chức cho HS thi tìm hiểu chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (khối 5) tại Liên hoan chiến sỹ nhỏ Điện Biên cấp Liên đội.

- Tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường tại Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam và Công viên Cầu Vồng.

4. Với hoạt động nhân đạo, từ thiện:

- 100% CB GVNV, HS tham gia tích cực với tổng kinh phí chi cho các hoạt

động nhân đạo, từ thiện: 155.102.000 đồng

- Công tác chữ thập đỏ được xếp loại Xuất sắc.

5. Về công tác y tế - bán trú:

- Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho HS, phối hợp với TT y tế khám sức khỏe, con vẹo cột sống cho HS.

- Trong năm học số HS ăn bán trú: 1050 HS
- Đón đoàn KT y tế của Quận về đánh giá đạt: 100/100 điểm.
- Công tác y tế học đường được xếp loại Tốt.

6. Các danh hiệu sau đạt được:

- Chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công tác Chữ thập đỏ xuất sắc cấp Quận
- Công tác y tế xếp loại Tốt
- Thư viện đạt mức độ 1
- Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mức độ 1
- Trường Tiên tiến về TDDT cấp Quận
- Tập thể lao động Tiên tiến cấp Quận
- Trường đạt “Trường học an toàn - phòng chống TNTT”

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận: để b/c;
- Web, CBGVNV: để công khai;
- Lưu: HSCK;



Nguyễn Thị Thu Hương